

ĐÀ GIẢM TIẾP DIỄN

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường chứng khoán Mỹ** diễn biến trái chiều trong bối cảnh lợi suất trái phiếu vẫn giữ ở mức cao cùng các báo cáo lợi nhuận trong quý 3 liên tục được công bố.
- VN-Index** giảm 4,69 điểm xuống 1.252,72 điểm với thanh khoản đạt 13.751,5 tỷ đồng. Phiên nay thị trường dao động trong biên độ hẹp khi các nhóm ngành đan xen tăng giảm với thanh khoản thấp. Điểm số chung chủ yếu được điều tiết bởi nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, tiêu biểu là dòng Ngân Hàng (-0,32%) và Bất Động Sản (-0,18%) dẫn đến kết phiên chỉ số tiếp tục điều chỉnh thêm.
- Nhóm cổ phiếu VN30** giảm 4,08 điểm xuống 1.325,54 điểm với sắc đỏ chiếm ưu thế khi có 19 mã giảm điểm, 7 mã không đổi và 4 mã tăng điểm. Trong đó, ảnh hưởng tiêu cực nhất tới chỉ số chung hôm nay đến từ BID (-1,04%), GVR (-1,98%) và MSN (-1,66%). Ở chiều ngược lại, VPB (+0,50%) và VCB (+0,11%) là các điểm sáng tác động tốt đến điểm số thị trường.
- Nhóm Midcap - Smallcap** biến động khác biệt đôi chút khi nhóm Midcap giảm 6,19 điểm, tương đương 0,33% so với phiên qua. Trong khi đó, nhóm Smallcap lại không gặp áp lực điều chỉnh, đóng cửa ở mốc 1.390,61 điểm.
- HNX-Index** giảm 0,06 điểm xuống 224,63 điểm với thanh khoản đạt 615,5 tỷ.
- UPCom** giảm 0,24 điểm xuống 91,82 điểm với tổng giá trị giao dịch ở mức 420,3 tỷ.

NHẬN ĐỊNH EVS

- Về thị trường chung** chỉ số tiếp tục điều chỉnh và chưa có dấu hiệu được kiềm chế trở lại.
- Về kỹ thuật** các chỉ báo như MACD hay RSI vẫn phản ánh đà suy yếu của thị trường chung. Tuy nhiên, đường giá hiện tại đang dần tiến về lại mốc hỗ trợ MA200 quanh mốc 1.249 điểm, kỳ vọng tại đây sẽ xuất hiện các nhịp hồi phục kỹ thuật.
- Về hành động** NĐT tạm thời nắm giữ lại danh mục và chờ đợi các điểm hồi phục trong tuần sau để cơ cấu bớt. Hiện tại thị trường đang rất gần vùng quá bán nên hạn chế việc bán đổ bán tháo cổ phiếu ở vùng giá thấp. Ngoài ra, NĐT cũng không nên quay lại mua mới khi chưa có các tín hiệu xác nhận rõ ràng.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm	Thay đổi	%Chg
Dow Jones	42.514,95	-409,94	-0,96%
S&P 500	5.797,42	-53,78	-0,92%
DAX	19.377,62	-44,29	-0,23%
NASDAQ	18.276,65	-303,12	-1,63%
Hang Seng	20.489,62	-270,53	-1,30%

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Chỉ số	Giá (USD)	Thay đổi	%Chg
Giá vàng	2.734,30	-9,90	-0,36%
Giá dầu Brent	75,68	0,47	0,62%
Giá dầu WTI	71,75	1,38	1,96%

THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ

Chỉ số	Giá	Thay đổi	%Chg
USD/VND	25.400	10	0,04%
USD/JPY	152,75	1,68	1,11%
EUR/USD	1,0782	-0,0015	-0,14%

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

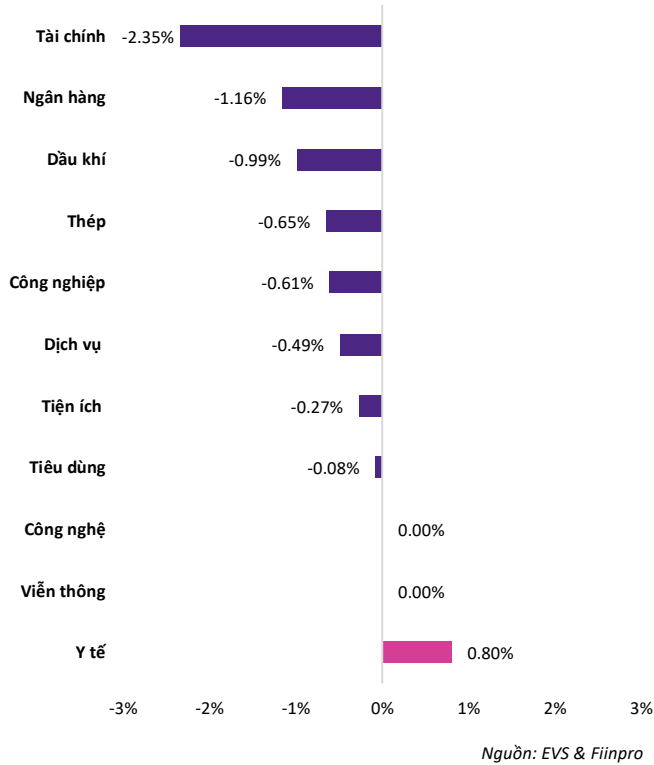
Chỉ số	Giá trị	Thay đổi	%Chg
VN-Index			
Đóng cửa [điểm]	1.257,41	-13,49	-1,06%
KLGD [triệu CP]	612,34	68,68	12,63%
GTGD [tỷ VND]	15.921,7	1.912,4	13,65%
HNX-Index			
Đóng cửa [điểm]	224,69	-1,81	-0,80%
KLGD [triệu CP]	37,69	-3,11	-7,63%
UPCoM			
Đóng cửa [điểm]	92,06	-0,06	-0,07%
KLGD [triệu CP]	31,15	-7,67	-19,75%
GTGD [tỷ VND]	438,9	-150,9	-25,58%

NGÀNH CÓ GTGD LỚN

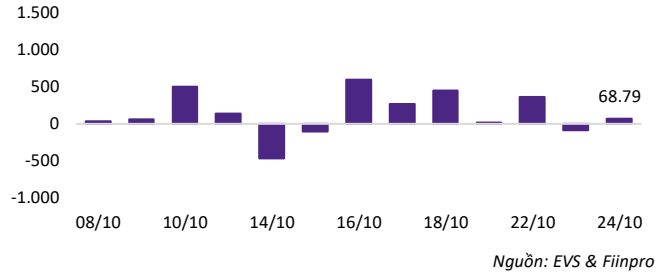
Ngành	Điểm	Thay đổi	%Chg
Ngân hàng	521,06	-5,98	-1,13%
Bất động sản	300,11	-7,66	-2,49%
Chứng khoán	591,37	-9,09	-1,51%
Thực phẩm	695,86	3,41	0,49%

Nhóm vốn hóa lớn tạo áp lực lên thị trường chung

Diễn biến ngành

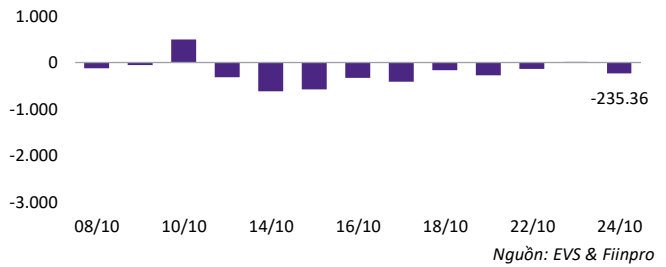


Tự doanh mua ròng nhẹ trong phiên



Khối tự doanh hôm nay tập trung mua ròng với STB và VNM, đồng thời cũng bán mạnh với VPB và VHM.

Nước ngoài quay đầu bán ròng trở lại



Khối ngoại tiếp tục quay lại bán ròng và toàn bộ áp lực bán đều đến từ phương thức khớp lệnh khi đạt 235,36 tỷ.

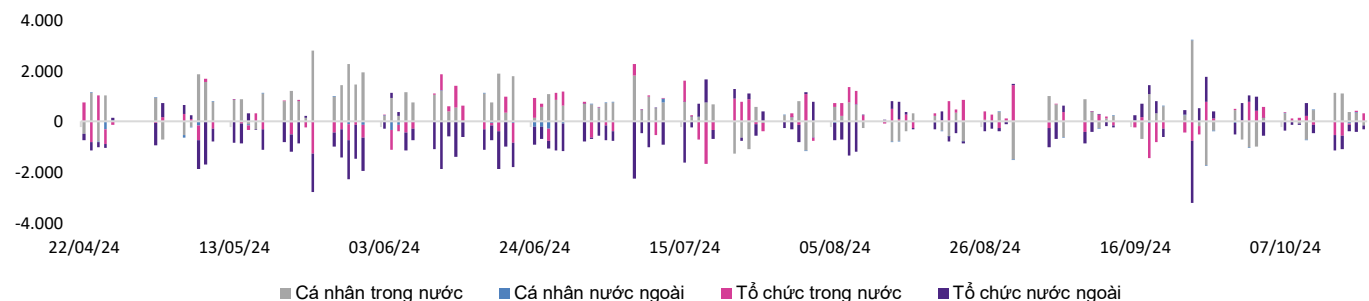
Top NĐTNN mua ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
VPB	20.000	-2,20%	88,70
FPT	134.300	0,07%	70,06
VNM	68.400	1,63%	68,47
SSI	26.800	-0,37%	67,22
MWG	65.400	-0,46%	61,77

Top NĐTNN bán ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
HPG	26.450	0,00%	-92,92
VRE	18.150	-2,68%	-80,34
STB	33.400	-6,70%	-61,61
DGC	110.500	-0,45%	-56,21
VHM	43.850	-6,70%	-44,52

Giao dịch theo khối nhà đầu tư



VN-Index thủng đi mốc hỗ trợ 1.270 – 1.275 điểm

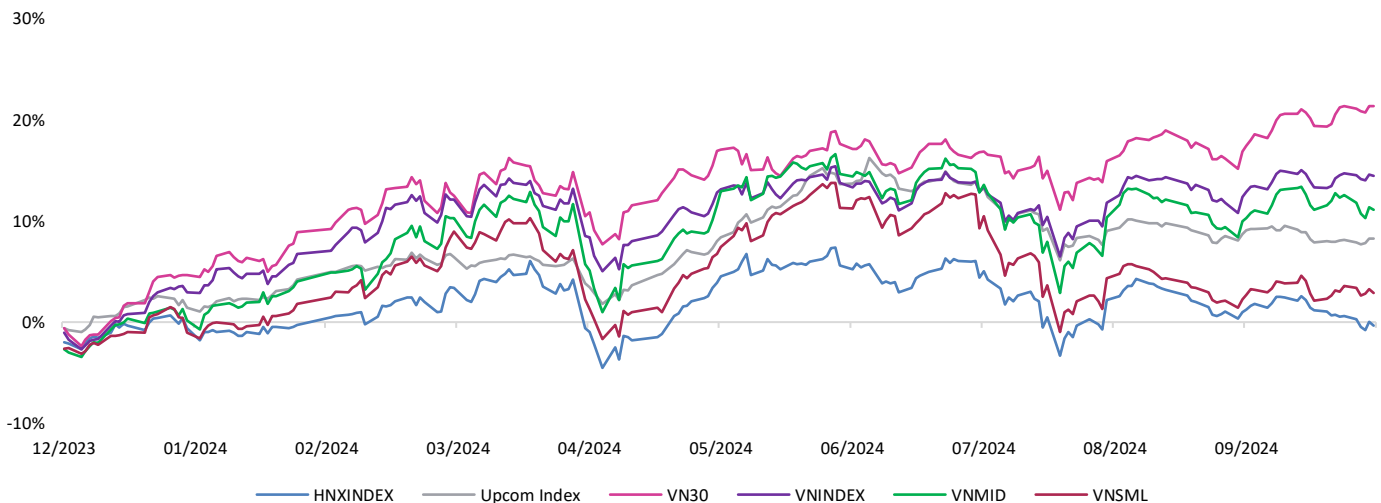
Xu hướng kỹ thuật



Nguồn: EVS & Finpro

Trên khung tuần, VN-Index vẫn giữ xu hướng tăng bắt đầu từ tháng 11/2023, với cấu trúc đáy sau cao hơn đáy trước và biên độ điều chỉnh thu hẹp dần. Tuy nhiên, các nhịp kiểm tra lại vùng 1.290 – 1.300 điểm trong tuần trước diễn ra chưa thành công dẫn đến áp lực giảm điểm lan tỏa đến các nhóm ngành trong tuần này. Tạm thời vùng 1.270 – 1.275 điểm đã bị đánh mất thì chỉ số chung sẽ kiểm tra lại mốc hỗ trợ MA20 quanh 1.248 điểm, kỳ vọng tại đó sẽ xuất hiện nhịp hồi kỹ thuật để kiểm chế đà rơi ngắn hạn của thị trường chung.

Thay đổi giá các nhóm



Nguồn: EVS & Finpro

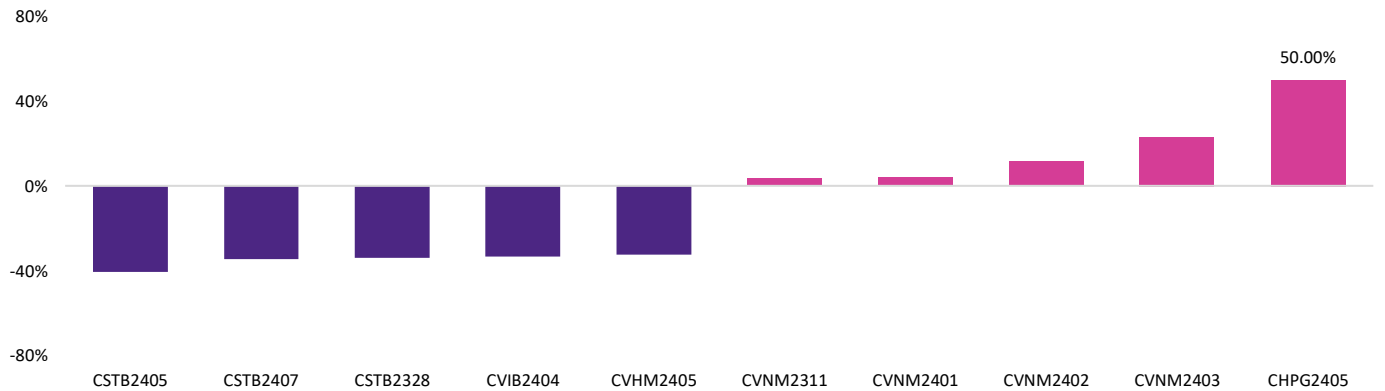
Thị trường phái sinh & Chứng quyền

Hợp đồng tương lai

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	%Chg	KLGD (nghìn CP)	Đáo hạn
VN30F2411	1.338,00	-16,00	-1,18%	233,341	21/11/2024
VN30F2412	1.338,40	-18,50	-1,36%	0,374	19/12/2024
VN30F2503	1.338,70	-12,20	-0,90%	0,045	20/03/2025
VN30F2506	1.341,00	-11,20	-0,83%	0,069	19/06/2025
GB05F2412	0,00	0,00	0,00%	0,000	13/12/2024

Thị trường Phái Sinh hôm nay giảm điểm mạnh và đóng cửa với biên độ từ -11,20 đến -18,50 điểm. Thanh khoản tiếp tục tăng 11,02% so với phiên qua, đạt 233.341 hợp đồng. Nhìn chung, chỉ số VN30F1M tiếp đà giảm điểm sau khi rơi thủng mốc hỗ trợ MA20 trong những phiên trước. Các chỉ báo kĩ thuật như MACD hay RSI trên khung ngày vẫn đang hướng xuống phản ánh sự suy yếu của thị trường đang được tiếp diễn. Tuy nhiên, đường giá hiện tại lại tiệm cận về mốc hỗ trợ MA50 quanh 1.328 điểm, do đó NĐT ưu tiên vị thế Short trong đầu phiên sáng mai và canh Long trở lại sau khi thị trường đã ổn định.

Top mã chứng quyền tác động mạnh



Nguồn: EVS & Finpro

Thị trường chứng quyền hôm nay diễn ra với sắc đỏ chiếm ưu thế hoàn toàn khi có 49 mã giảm và 8 mã tăng. Trong đó, mã tăng mạnh nhất thuộc về CHPG2405 khi đạt mức tăng 50,00%.

Tin tức & Sự kiện

Tin tức trong nước

Giá vàng nhẫn lần đầu tiên trong lịch sử ngang với giá vàng miếng.

Vào 16h30 chiều ngày 24/10, giá vàng nhẫn được Doji niêm yết ở mức **88 - 89 triệu đồng/lượng**, tăng mạnh 700.000 đồng/lượng so với sáng nay. Đây là mức giá cao nhất trong lịch sử. Cùng thời điểm, giá vàng nhẫn được SJC niêm yết ở mức 87 - 88,5 triệu đồng, tăng 900.000 đồng/lượng so với phiên giao dịch buổi sáng. Trong khi giá vàng nhẫn tăng phi mã, thì giá vàng miếng hiện vẫn đang đứng im ở mức 87 - 89 triệu đồng/lượng. Như vậy, đây là lần đầu tiên trong lịch sử, giá vàng nhẫn ngang bằng giá vàng miếng.

Công bố báo cáo tài chính quý 3 của một số doanh nghiệp lớn.

Trong tối ngày 24/10, **FPT Telecom (FPT)** công bố báo cáo tài chính quý 3/2024 với doanh thu thuần đạt 4.555 tỷ đồng, tăng 14% so với cùng kỳ. Lợi nhuận trước thuế và sau thuế lần lượt đạt 907 tỷ đồng và 717 tỷ đồng trong quý 3, tăng 16% và 14% so với quý 3/2023. Với **ngân hàng TMCP Á Châu (ACB)**, lợi nhuận trước thuế đạt 4.844 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng, ACB lãi 15.300 tỷ đồng, tăng nhẹ 2% so với cùng kỳ, chủ yếu từ tăng trưởng quy mô tín dụng, phí dịch vụ và quản lý chi phí hiệu quả. Với **Masan Group (MSN)**, lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ đạt 701 tỷ đồng, tăng gần 1.400% so với cùng kỳ năm ngoái. Kết quả đến từ khả năng sinh lời ấn tượng từ các mảng kinh doanh tiêu dùng bán lẻ, chi phí lãi vay ròng giảm và không phát sinh chi phí do biến động tỷ giá hối đoái.

Tin tức nước ngoài

Ngân hàng Trung ương Canada (CBC) quyết định hạ lãi suất cơ bản thêm 0,5%.

Cụ thể, vào ngày 23/10 vừa qua, ngân hàng Trung ương Canada (CBC) đã giảm lãi suất cơ bản đi 0,5%, **xuống còn 3,75%**. Nguyên nhân xuất phát từ nền kinh tế nước này tăng trưởng chậm, chỉ đạt khoảng 2% trong nửa đầu năm và dự kiến mức tăng trong nửa cuối năm 2024 đạt 1,75%. Trong khi đó, tiêu dùng tiếp tục tăng nhưng đang giảm trên cơ sở bình quân đầu người. Thị trường lao động vẫn đang rất yếu khi tỷ lệ thất nghiệp đạt 6,5% vào tháng 9. Ở chiều ngược lại, tăng trưởng tiền lương giữ ở mức cao so với tăng trưởng năng suất, dẫn đến tình trạng nền kinh tế thừa cung nhưng lại thiếu cầu.

Lịch sự kiện trong tháng

Ngày	LỊCH SỰ KIỆN KINH TẾ TRONG THÁNG	NƯỚC
01/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	MỸ
01/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	VN
04/10/2024	CÔNG BỐ TỶ LỆ THẤT NGHIỆP	MỸ
10/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG THÁNG 9 (CPI)	MỸ
11/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ SẢN XUẤT THÁNG 9 (PPI)	MỸ
17/10/2024	ĐÁO HẠN HĐTL THÁNG 10	VN
21/10/2024	CÔNG BỐ DANH MỤC CỔ PHIẾU THÀNH PHẦN THUỘC CHỈ SỐ DIAMOND	VN
29/10/2024	CÔNG BỐ SỐ LIỆU KINH TẾ THÁNG 10	VN
30/10/2024	CÔNG BỐ SƠ BỘ GDP	MỸ

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
STB	Ngân Hàng	01/01/2024	Không khớp	27.500	32.000	26.000	30/01/2024	30.700	12%
BSR	Dầu Khí	07/01/2024	09/01/2024	18.500	22.000	17.500	23/02/2024	20.000	8%
NT2	Điện Lực	14/01/2024	18/01/2024	25.500	30.500	24.000	30/01/2024	26.150	3%
GIL	Dệt May	21/01/2024	25/01/2024	26.500	32.000	24.500	23/02/2024	32.500	23%
HDG	Bất Động Sản	28/01/2024	Không khớp	25.000	28.000	24.500	23/02/2024	26.800	7%
GEG	Điện Lực	04/02/2024	Không khớp	13.000	15.000	12.500	28/02/2024	13.200	2%
VNM	Thực Phẩm	18/02/2024	Không khớp	69.000	80.000	65.500	13/03/2024	70.800	3%
PC1	Điện Lực	25/02/2024	26/02/2024	27.500	31.000	26.000	22/03/2024	28.550	4%
HHV	Xây Dựng	03/03/2024	06/03/2024	15.500	19.000	13.200	27/03/2024	15.700	1%
NLG	Bất Động Sản	10/03/2024	18/03/2024	41.000	46.000	38.000	02/04/2024	43.800	7%
DPG	Bất Động Sản	17/03/2024	Không khớp	41.500	46.000	39.000	10/04/2024	51.200	23%
NKG	Thép	24/03/2024	05/04/2024	25.000	29.500	23.000	15/04/2024	25.850	3%
VPB	Ngân Hàng	31/03/2024	01/04/2024	19.500	22.000	17.500	15/04/2024	19.700	1%
NVL	Bất Động Sản	07/04/2024	09/04/2024	18.000	22.000	16.500	15/04/2024	17.700	-2%
PVS	Dầu Khí	21/04/2024	23/04/2024	38.000	42.000	36.500	16/05/2024	45.600	20%
VNM	Thực Phẩm	05/05/2024	Không khớp	65.000	70.000	63.200	23/05/2024	67.000	3%
SMC	Thép	12/05/2024	Không khớp	12.500	14.000	11.300	14/06/2024	14.050	12%
DIG	Bất Động Sản	19/05/2024	21/05/2024	29.000	32.000	27.800	24/05/2024	29.200	1%
OCB	Ngân Hàng	26/05/2024	Không khớp	14.000	16.000	13.000	17/06/2024	15.450	10%
IJC	Bất Động Sản	02/06/2024	Không khớp	14.500	16.500	13.500	17/06/2024	16.300	12%
HAH	Cảng Biển	09/06/2024	Không khớp	44.000	50.000	41.000	17/06/2024	50.600	15%
DPG	Bất động sản	21/06/2024	24/06/2024	58.000	71.000	52.000	23/07/2024	52.000	-10%
MSH	Dệt may	29/06/2024	18/07/2024	46.000	54.000	41.000	21/08/2024	50.800	10%
TCM	Dệt may	08/07/2024	10/07/2024	53.000	60.000	48.000	02/08/2024	48.000	-9%
HAH	Cảng biển	15/07/2024	16/07/2024	44.500	50.000	40.000	01/08/2024	40.000	-10%
NLG	Bất động sản	28/07/2024	30/07/2024	42.100	47.000	40.000	01/08/2024	40.000	-5%
PNJ	Bán lẻ	04/08/2024	05/08/2024	96.000	106.000	90.000	26/08/2024	102.600	7%
MWG	Bán lẻ	11/08/2024	Không khớp	64.000	72.000	58.000	10/09/2024	67.800	6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
VHC	Thủy sản	25/08/2024	26/08/2024	74.000	82.000	69.500	16/09/2024	69.500	-6%
BMP	Nhựa	18/08/2024	Không khớp	100.000	110.000	96.000	24/09/2024	124.500	25%
NTL	Bất động sản	09/09/2024	10/09/2024	21.500	24.000	20.500	25/09/2024	21.900	2%
FTS	Chứng khoán	15/09/2024	16/09/2024	43.500	48.500	40.000	26/09/2024	45.300	4%
PVP	Vận tải	01/09/2024	04/09/2024	17.200	19.500	16.000	04/10/2024	16.000	-8%
GMD	Cảng biển	21/07/2024	22/07/2024	78.200	87.000	72.000	18/10/2024	72.000	-8%
HCM	Chứng khoán	06/10/2024	17/10/2024	30.000	32.000	29.000	23/10/2024	29.000	-3%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG THEO DÕI

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận
LPB	Ngân Hàng	22/09/2024	Chờ mua	31.000	34.000	29.000	31.800	n/a
OCB	Ngân Hàng	29/09/2024	02/10/2024	11.900	13.000	11.000	11.500	-3%
PET	Bán Lẻ	13/10/2024	15/10/2024	27.000	29.500	25.500	26.250	-3%
NAB	Ngân Hàng	20/10/2024	21/10/2024	16.000	17.700	15.000	15.600	-3%

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (“EVS”), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS) - Website: www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296

Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866

Fax: 0243 936 6586

PHÒNG PHÂN TÍCH**Phạm Văn Tuấn**

Trưởng phòng phân tích

tuanpv1@eves.com.vn

Vũ Mai Anh

Chuyên viên cao cấp

anhvm@eves.com.vn

Đình Quốc Khánh

Chuyên viên

khanhdq@eves.com.vn

Vũ Anh Đức

Thực tập sinh

Mở tài khoản EVS tại:



Theo dõi chúng tôi tại:

